

Đơn vị:.....

Địa chỉ:

Điện Thoại:

....., ngày tháng năm

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lai Vung.

Công ty chúng tôi trân trọng gửi đến Quý đơn vị báo giá gói thầu: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2025 như sau *(Đính kèm danh mục cung cấp dịch vụ)*:

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG (Tháng)	ĐƠN GIÁ (Tháng)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Dịch vụ làm sạch vệ sinh Trung tâm y tế huyện Lai Vung	12		

(Bằng chữ:.....)

Giá trên bao gồm thuế GTGT

Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Địa điểm cung cấp dịch vụ: Trung tâm Y tế huyện Lai Vung.

GIÁM ĐỐC

DANH MỤC CUNG CẤP DỊCH VỤ VỆ SINH

Tại Trung tâm Y tế huyện Lai Vung năm 2025

I- VỀ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC:

1. Khu vực làm việc

Làm sạch toàn bộ tầng trệt khu 1 và 2 gồm: khoa Dược, tổ Nha, khoa Khám bệnh với tổng diện tích là 1.065 m²

Làm sạch toàn bộ tầng trệt và lầu khu 3 gồm: Khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực & chống độc (bao gồm Tổ thu viện phí, khu 7; khoa Ngoại; khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh với tổng diện tích là: 1.703 m²

Làm sạch toàn bộ tầng trệt và lầu khu 4 gồm: khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản & Phụ sản; khoa Nhi; khoa Nội; khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng với tổng diện tích là: 2.588 m²

Làm sạch toàn bộ khu 6 gồm: tổ Nhiễm, nhà vệ sinh công cộng;

Hai cầu nối và đường dẫn giữa khu 3 sang khu 4; cầu nối khu 1-2 sang khu 3;

Toàn bộ khu vực ngoại cảnh;

2. Nội dung công việc

- Vệ sinh toàn bộ bề mặt sàn trong phòng, hành lang.
- Vệ sinh tường, vách ngăn, trần nhà, kính và khung kính ngoài trời.
- Vệ sinh cầu thang bộ, tay vịn, thang máy.
- Vệ sinh cửa ra vào (khung nhôm kính), cửa sổ, khung nhôm, biển báo, bảng chỉ dẫn.
- Vệ sinh quạt trần, quạt bàn, quạt treo tường, quạt hút, đèn, máng đèn.
- Vệ sinh tủ kệ, bàn ghế, giường bệnh, giá chai sát khuẩn.
- Vệ sinh toilet, nhà vệ sinh các khoa phòng, công cộng.
- Thu gom, phân loại rác (theo quy định hiện hành).
- Vận chuyển rác (xuống khu lưu rác tạm của Trung tâm Y tế).
- Trục 24/24 tại Khoa CC, HSTC-CD và Khoa CSSKSS & PS, trực vệ sinh các khu khác khi có phát sinh.
- Chăm sóc cây xanh, hoa, thảm cỏ khu vực hành lang, ngoại cảnh.
- Vệ sinh ngoại cảnh.

II- VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC:

1- Tổng số nhân sự: 10 người, gồm:

- Phụ trách gói thầu (Thực hiện giám sát định kỳ 01 lần/ tháng): 01 người.
- Quản lý và điều hành công việc hàng ngày tại Trung tâm Y tế: 01 người.
- Nhân viên vệ sinh: 08 người.

2. Yêu cầu về nhân sự và thời gian làm việc (giờ) cho công việc vệ sinh

Số TT	Khu vực làm việc	Thứ 2 – Thứ 6	Thứ 7 – Chủ nhật, Lễ, Tết	Trực ngoài giờ
		5:00 -10:00; 12:00 – 15:00	5:00 -10:00; 12:00 – 15:00	10:00 -12:00; 15:00 – 5:00 hôm sau
1	Điều hành, quản lý, giám sát chung tại Trung tâm Y tế	01 NV	04 NV	01 NV
	Khoa Ngoại (bao gồm Phòng mổ)			
	Thang máy			
2	Khoa YHCT-PHCN	01 NV		
	Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh			
3	Khoa Nội	01 NV		
4	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản & Phụ sản	01 NV		
	Tổ nhiễm (bao gồm Nhà vệ sinh công cộng)			
5	Khoa Nhi	01 NV		
6	Khoa Cấp cứu, HSTC & CĐ	01 NV		
	Phòng Thu viện phí			
	Phòng rửa dạ dày			
	Nhà xác			
7	Khoa Khám bệnh (bao gồm Tổ Nha)	01 NV		
	Khoa Dược			

8	Chăm sóc cây xanh, hoa, thảm cỏ khu vực hành lang, ngoại cảnh.	01 NV		
	Vệ sinh ngoại cảnh; Vệ sinh định kỳ quạt, đèn, trần, kính, các khu cao ≥ 2 mét khác.			
	Tổng cộng:	Tối thiểu 08 NV	Tối thiểu 04 NV	Tối thiểu 01 NV

3 - Trục ngoài giờ làm của nhân viên làm ngày: 01 nhân viên (Thường xuyên liên tục tại Khoa CSSKSS & PS và Khoa CC,HSTC-CĐ; vệ sinh trong các tình huống phát sinh khác ở các Khoa còn lại)

4- Nhân viên vệ sinh mặc đồng phục và đeo băng tên đúng theo Quy định.

2- Chi tiết công việc:

- **Thời gian làm việc:** Sáng từ 5h00 đến 10h00; Chiều từ 12h00 đến 15h00

Mục 1. Khu vực công cộng: Hành lang công cộng, cầu thang bộ các tầng

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
KHU VỰC HÀNH LANG					
Quét, lau sàn	2				Duy trì sạch
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
CẦU THANG BỘ					

Quét, lau sàn	2				
Lau tay vịn cầu thang với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
THANG MÁY					
Quét, lau sàn	2				Duy trì sạch
Lau nút bấm thang máy, cửa, vách với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Quét mạng nhện, lau trần			2		Duy trì sạch

Mục 2. Khu vực nhà vệ sinh: nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh trong các phòng làm việc, nhà vệ sinh trong các phòng bệnh nhân.

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
NHÀ VỆ SINH CÔNG CỘNG, BÊN TRONG CÁC PHÒNG BỆNH NHÂN					
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác
Cọ rửa, làm sạch bồn rửa mặt, bồn tiểu, bồn vệ sinh với hóa chất khử khuẩn; khử mùi	3				Duy trì sạch
Lau sàn với hóa chất khử khuẩn	3				Duy trì sạch
Lau kính, cửa, vách tường/vách ngăn	1				Duy trì sạch
Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch và khô	3				Duy trì khô, sạch

Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1				Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
Làm thông các hệ thống thoát nước (lavabo, bồn cầu, phễu thu sàn,...)					Khi nghẹt
NHÀ VỆ SINH NHÂN VIÊN					
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác
Cọ rửa, làm sạch bồn rửa mặt, bồn tiểu, bồn vệ sinh với hóa chất khử khuẩn; khử mùi	2				Duy trì sạch
Lau sàn với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau kính, cửa, vách tường/vách ngăn	1				Duy trì sạch
Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch và khô	2				Duy trì khô, sạch
Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1				Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
Làm thông các hệ thống thoát nước (lavabo, bồn cầu, phễu thu sàn,...)					Khi nghẹt

Mục 3. Khu vực hành chính: Phòng Bác sĩ, Phòng điều dưỡng, phòng trực, phòng hành chính khoa, phòng họp (Các phòng làm việc của nhân viên), khoa Dược, tổ Nha, ...

	Tần suất	
Chi tiết công việc		Ghi chú

	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác
Quét, lau sàn	2				Duy trì sạch
Lau bàn, ghế, tủ, kệ, giường, điện thoại, máy tính, tủ lạnh	1				Duy trì sạch
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kê cả khung		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường < 2 mét		1			Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
Tháo gỡ màn cửa gửi nhà giặt giặt. Lắp lại màn cửa.				1	

Mục 4. Các Phòng khám, khoa Xét nghiệm - CDHA:

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác

Quét, lau sàn với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau bàn, ghế, tủ, kệ, giường, điện thoại, máy tính, tủ lạnh với hóa chất khử khuẩn	1				Duy trì sạch
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kê cả khung		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường cao 2 mét		1			Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
Tháo gỡ màn cửa gửi nhà giặt giặt. Lắp lại màn cửa.				1	

Mục 5. Phòng bệnh nhân: khoa Nội, khoa Nhi, khoa CSSKSS & PS, khoa Y học cổ truyền - PHCN, khoa Ngoại.

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác

Quét, lau sàn với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau các tủ đầu giường	1				Tổng vệ sinh sau khi NB ra viện; duy trì sạch
Lau giường bệnh nhân với hóa chất khử khuẩn	1				Tổng vệ sinh sau khi NB ra viện; duy trì sạch
Lau bàn sanh, bàn làm thủ thuật với hóa chất khử khuẩn					Sau khi thực hiện cho mỗi NB xong
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kê cả khung		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường cao 2 mét		1			Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		
Tháo gỡ màn cửa gửi nhà giặt giặt. Lắp lại màn cửa.				1	

Mục 6. Phòng sanh, phòng tiểu phẫu, phòng thủ thuật

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác

Quét, lau sàn với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau bàn sanh, bàn làm tiểu phẫu, bàn làm thủ thuật với hóa chất khử khuẩn	1				Và sau khi thực hiện cho mỗi NB xong
Cọ rửa dép với xà phòng	1				Cuối ngày làm việc
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kê cả khung		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường bên trong phòng cao 2 mét với hóa chất khử khuẩn	1				Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường bên ngoài cao 2 mét		1			Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		

Mục 7. Phòng phẫu thuật

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Lau sàn, tường bên trong phòng mổ cao 2 mét với hóa chất khử khuẩn					Trước ca phẫu thuật đầu tiên Giữa 2 ca phẫu thuật Sau ca phẫu thuật cuối cùng trong ngày

Vệ sinh bàn mổ hóa chất khử khuẩn					Trước ca mổ đầu tiên Sau ca phẫu thuật cuối cùng trong ngày
Vệ sinh đèn, thiết bị, máy móc trong phòng mổ với hóa chất khử khuẩn					Trước ca mổ đầu tiên Sau ca phẫu thuật cuối cùng trong ngày
Cọ rửa dép với xà phòng	1				Cuối ngày làm việc
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kê cả khung		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường bên ngoài phòng mổ cao 2 mét		1			Duy trì sạch

Mục 8. Phòng cách ly, khu cách ly

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác
Quét, lau sàn với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau các tủ đầu giường hóa chất khử khuẩn	1				Tổng vệ sinh sau khi NB ra viện; duy trì sạch

Lau giường bệnh nhân với hóa chất khử khuẩn	1				Tổng vệ sinh sau khi NB ra viện; duy trì sạch
Lau xe vận chuyển người bệnh với hóa chất khử khuẩn	1				Và sau khi vận chuyển NB.
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét với hóa chất khử khuẩn			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kể cả khung với hóa chất khử khuẩn		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường cao 2 mét với hóa chất khử khuẩn		1			Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt với hóa chất khử khuẩn			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng với hóa chất khử khuẩn			1		
Tháo gỡ màn cửa gửi nhà giặt giặt. Lắp lại màn cửa.				1	

Mục 9. Phòng rửa tay, phòng rửa dụng cụ, phòng/kho lưu trữ:

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Thu gom rác, đảm bảo thùng rác sạch	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác; duy trì sạch thùng rác
Quét, lau sàn với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch

Cọ rửa bồn rửa tay, bồn rửa dụng cụ với hóa chất khử khuẩn					
Lau kệ, tủ đựng thuốc, dụng cụ, đồ vải	1				
Lau xe tiêm, xe vận chuyển người bệnh với hóa chất khử khuẩn	1				Khi có yêu cầu phát sinh
Lau các tay nắm cửa, công tắc đèn, công tắc quạt với hóa chất khử khuẩn	2				Duy trì sạch
Lau đồng hồ treo tường; mặt ngoài máy lạnh, quạt thông gió; tường ≥ 2 mét			1		Duy trì sạch
Lau cửa sổ, cửa ra vào, kính kê cả khung		1			Duy trì sạch
Lau sạch các vết dơ trên tường khu vực xung quanh bồn rửa tay, bồn rửa dụng cụ cao 2 mét với hóa chất khử khuẩn	1				Duy trì sạch
Quét mạng nhện; lau đèn, trần, quạt			2		Duy trì sạch
Làm sạch sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng			1		

Mục 10. Thu gom và vận chuyển rác:

Chi tiết công việc	Tần suất				Ghi chú
	Lần/ Hàng ngày	Lần/ Hàng tuần	Lần/ Hàng tháng	Lần/ Hàng quý	
Rác từ các khoa, phòng được thu gom về nơi lưu giữ tạm của khoa (nếu có)	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác
Rác từ các khoa, phòng, nơi lưu rác tạm của khoa được thu gom về nhà rác tạm của Trung tâm (vận chuyển bằng xe đẩy rác)	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác

Rác khu vực ngoại cảnh vận chuyển về nhà lưu giữ tạm của Trung tâm	1				Tối thiểu ngày 1 lần và khi đầy rác
Vệ sinh xe đẩy rác	1				Sau khi đẩy rác
Vệ sinh thùng rác ngoại cảnh					Sau khi xe lấy rác lấy rác đi
Vệ sinh khu vực để các thùng rác nhà lưu giữ tạm của Trung tâm					Sau khi xe lấy rác lấy rác đi

Mục 11. Trực khoa CC,HSTC-CĐ, phòng sanh khoa CSSKSS & PS và trực vệ sinh các khu còn lại:

Chi tiết công việc	Tần suất	Thời gian làm việc	Ghi chú
TRỰC KHOA CC,HSTC-CĐ, PHÒNG SANH KHOA CSSKSS & PS			
- Phụ giúp Điều dưỡng trong chăm sóc toàn diện bệnh nhân. - Thay đổi gạc giường cho người bệnh. - Hỗ trợ giúp người bệnh khi có yêu cầu. - Đổ chất thải, cọ rửa, lau các vết bẩn. - Vệ sinh phòng sanh sau cas sanh. - Vệ sinh phòng, toilet khi dơ. - Di chuyển bệnh nhân (có Điều dưỡng đi kèm).	Hàng ngày	10:00 – 12:00; 15:00 – 6:00 hôm sau	Thường xuyên, liên tục có mặt tại vị trí trực.
CÁC KHU VỆ SINH CÒN LẠI			
Thực hiện vệ sinh khi có phát sinh cần làm vệ sinh, tại khu còn lại thuộc phạm vi vệ sinh của Công ty.		10:00 – 12:00; 15:00 – 6:00 hôm sau	Khi có phát sinh

Mục 12. Khu vực ngoại cảnh:

Chi tiết công việc	Tần suất	Thời gian làm việc	Ghi chú
CÂY XANH, THẨM CỎ, HOA		5:00 -10:00; 12:00 – 15:00	Làm việc 06 ngày/tuần

Cắt cỏ, dọn cỏ, tỉa cành nhỏ thấp (theo yêu cầu của Phòng Tổ chức – Hành chính), bón phân, bổ sung đất	Chăm sóc mỗi ngày	Hoặc 5:00 -10:00; 13:00 – 16:00	
Trồng cây, Tưới cây (cây chậu, cây ngoại cảnh)	Chăm sóc mỗi ngày		
VỆ SINH NGOẠI CẢNH			
Quét lá cây, dọn dẹp rác, vật dư thừa, làm sạch toàn bộ khuôn viên trong Trung tâm	1 và khi phát sinh		
Quét lá cây, dọn dẹp rác, vật dư thừa, làm sạch toàn bộ khuôn viên ngay trước cổng chính Trung tâm	1 và khi phát sinh		

3- Hóa chất sử dụng cho vệ sinh:

3.1 Danh mục hóa chất:

- Hóa chất khử khuẩn sử dụng cho phòng mổ phòng sanh, phòng tiểu phẫu
- Hóa chất khử khuẩn, vệ sinh bề mặt có nhiều máu, dịch.
- Hóa chất khử khuẩn vệ sinh tường, sàn
- Hóa chất tẩy rửa tường, sàn
- Hóa chất vệ sinh kính.
- Hóa chất vệ sinh toilet, lavabo
- Hóa chất vệ sinh thiết bị văn phòng.
- Hóa chất khử mùi
- Hóa chất vệ sinh giường, tủ đầu giường (Trang thiết bị kim loại, inox)
- Hóa chất tẩy sét
- Hóa chất diệt côn trùng (nếu có côn trùng)
- Hóa chất khử khuẩn tải lau, khăn lau
- Xà bông giặt/ nước giặt
- Dung dịch sát khuẩn tay nhanh
- Dung dịch vệ sinh tay

3.2 Chất lượng hóa chất:

- Hóa chất trên có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được ghi rõ ràng trên bao bì sản phẩm.
- Hóa chất cung cấp đã được trung tính, phù hợp với môi trường Bệnh viện, không có tính ăn mòn, khử khuẩn từ bậc trung trở lên.
- Hóa chất có thể thay đổi theo yêu cầu của Trung tâm Y tế.
- Các loại hóa chất trên có giấy kiểm định tính năng diệt khuẩn của viện Pasteur và của nhà cung cấp đính kèm.
- Hóa chất có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng chỉ định của nhà sản xuất (có tài liệu đính kèm).
- Hóa chất diệt khuẩn, khử trùng làm vệ sinh trong phòng mổ, phòng tiêu phẫu, phòng sanh, phòng vô trùng, hóa chất đã được trung tính và đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn của Bộ Y tế.
- Thay hóa chất mỗi 6 tháng (nhằm tránh kháng hóa chất của vi khuẩn).

4- Trang thiết bị và dụng cụ sử dụng làm vệ sinh:

4.1 Danh mục thiết bị:

Số TT	Tên thiết bị	Nhãn hiệu	Số lượng
1	Máy chà sàn một mâm		01
2	Máy hút bụi khô ướt		01

4.2 Danh mục dụng cụ vệ sinh:

Số TT	Tên dụng cụ vệ sinh	Nhãn hiệu	Số lượng
1	Xe vắt		08
2	Cây lau sàn		08
3	Cây đẩy nước		08
4	Ki hốt rác		08
5	Bộ dụng cụ lau kính cửa sổ		08
6	Chổi		Theo nhu cầu
7	Cây chà bồn cầu		Theo nhu cầu
8	Cây thụt bồn cầu		Theo nhu cầu
9	Miếng chà sàn		Theo nhu cầu
10	Khăn,chai xịt,dụng cụ khác		Theo nhu cầu
11	Các dụng cụ bảo hộ như:găng tay cao su, khẩu trang y tế ...		Theo nhu cầu

5. Yêu cầu kỹ thuật đối với Bao bì đựng rác phục vụ công tác vệ sinh:

a. Mã màu sắc

- Màu vàng đựng chất thải lây nhiễm.
- Màu đen đựng chất thải hóa học nguy hại và chất thải phóng xạ.
- Màu xanh đựng chất thải thông thường và các bình áp suất nhỏ.

- Màu trắng đựng chất thải tái chế.

b. Chất lượng túi đựng chất thải

- Túi màu vàng và màu đen phải làm bằng nhựa PE hoặc PP, không dùng nhựa PVC.

- Túi đựng chất thải y tế có thành dày tối thiểu 0,1mm, kích thước túi phù hợp với lượng chất thải phát sinh, thể tích tối đa của túi là 0,1m³.

- Bên ngoài túi phải có đường kẻ ngang ở mức 3/4 túi và có dòng chữ:

“KHÔNG ĐƯỢC ĐỰNG QUÁ VẠCH NÀY”.